

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CHUẨN ĐẦU RA
CÁC NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

Thanh Hóa, năm 2023

Thanh Hóa, ngày 05 tháng 5 năm 2023

Số: 608 /QĐ-ĐVTDT

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc Ban hành Chuẩn đầu ra 20 chương trình đào tạo
trình độ Đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH
THANH HÓA**

Căn cứ Quyết định 1221/QĐ-TTg ngày 22/7/2011 của Thủ tướng chính phủ về việc thành lập trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa;

Căn cứ Luật số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018 ban hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 về Phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 về Ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra;

Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra của 20 chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy, đào tạo theo hệ thống tín chỉ của Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

(Có danh mục và chuẩn đầu ra của 20 chương trình đào tạo kèm theo)

Điều 2. Chuẩn đầu ra quy định về các yêu cầu đối với người học phải đạt được khi tốt nghiệp, bao gồm: nội dung kiến thức; kỹ năng; thái độ; vị trí làm việc mà người học có thể đảm nhận; khả năng học tập nâng cao trình độ và các yêu cầu đặc thù khác đối với từng ngành đào tạo. Chuẩn đầu ra là bản cam kết của Nhà trường trước xã hội và là cơ sở để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các chương trình đào tạo ngành và chuyên ngành; cải tiến và đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, kiểm tra và đánh giá trong quá trình đào tạo.

Điều 3. Chuẩn đầu ra 20 chương trình đào tạo tại Điều 1 được công bố công khai trên Website của Nhà trường tại địa chỉ: <http://tucst.edu.vn>.

Điều 4. Quyết định này áp dụng từ khóa đại học hệ chính quy, vừa làm vừa học tuyển sinh từ năm 2023 trở về sau.

Điều 5. Các ông (bà) Trưởng các đơn vị trong toàn trường căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận: *na*

- BGH, CTHĐT (để b/c)
- Như Điều 5;
- Lưu: VP, ĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Nguyễn Thị Thục

**DANH MỤC CHUẨN ĐẦU RA 20 CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 608/QĐ-ĐVTDT ngày 05 tháng 5 năm 2023
của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hoá, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá)

TT	Tên chương trình dạy học
1.	Chuẩn đầu ra ngành Giáo dục mầm non
2.	Chuẩn đầu ra ngành Sư phạm Âm nhạc
3.	Chuẩn đầu ra ngành Sư phạm Mỹ thuật
4.	Chuẩn đầu ra ngành Thanh Nhạc
5.	Chuẩn đầu ra ngành Thiết kế thời trang
6.	Chuẩn đầu ra ngành Đồ họa
7.	Chuẩn đầu ra ngành Du lịch
8.	Chuẩn đầu ra ngành Quản trị dịch vụ du lịch lữ hành
9.	Chuẩn đầu ra ngành Quản trị khách sạn
10.	Chuẩn đầu ra ngành Giáo dục thể chất
11.	Chuẩn đầu ra ngành Quản lý thể dục thể thao
12.	Chuẩn đầu ra ngành Ngôn ngữ Anh
13.	Chuẩn đầu ra ngành Luật
14.	Chuẩn đầu ra ngành Quản lý nhà nước
15.	Chuẩn đầu ra ngành Quản lý văn hóa
16.	Chuẩn đầu ra ngành Công tác xã hội
17.	Chuẩn đầu ra ngành Công nghệ truyền thông
18.	Chuẩn đầu ra ngành Thông tin thư viện
19.	Chuẩn đầu ra ngành Sư phạm tin học
20.	Chuẩn đầu ra ngành Giáo dục tiểu học

8. CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC NGÀNH QUẢN LÝ VĂN HÓA

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 608/QĐ-ĐVTDT ngày 05 tháng 5 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa)

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO

1. Ngành đào tạo: Quản lý Văn hóa (Cultural Management)

2. Mã ngành: 7229042

3. Chứng nhận kiểm định: chưa kiểm định chất lượng

4. Trình độ đào tạo: Đại học

5. Loại hình đào tạo: Chính quy

6. Điều kiện tuyển sinh:

- *Đối tượng tuyển sinh:* Thí sinh đã tốt nghiệp THPT (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên) hoặc đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng.

(Người tốt nghiệp trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và được công nhận đã hoàn thành các môn văn hóa THPT theo quy định).

- *Phạm vi tuyển sinh:* cả nước

- *Hình thức tuyển sinh:* Tổ chức thi tuyển và xét tuyển theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo; Đề án tuyển sinh của trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa, theo các phương thức sau:

Phương thức 1: Xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT.

Phương thức 2: Xét tuyển theo kết quả học tập THPT.

Phương thức 3: Tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Điều kiện tốt nghiệp:

Sinh viên được xét và công nhận tốt nghiệp khi có đủ các điều kiện sau:

- Tích lũy đủ học phần, số tín chỉ và hoàn thành các nội dung bắt buộc khác theo yêu cầu của CTĐT, đạt chuẩn đầu ra của CTĐT;

- Điểm trung bình tích lũy của toàn khóa học đạt từ trung bình trở lên;

- Tại thời điểm xét tốt nghiệp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc không đang trong thời gian bị kỷ luật ở mức đình chỉ học tập;

- Đạt chuẩn đầu ra về ngoại ngữ, tin học theo quy định của trường (Tiếng Anh bậc 3 theo Khung 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương theo Thông tư 01/2014; Chứng chỉ tin học theo Thông tư 03/2014).

- Có chứng chỉ GDQPAN và hoàn thành học phần GDTC.
- Có đơn gửi Phòng Quản lý Đào tạo đề nghị được xét tốt nghiệp (đối với những sinh viên tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian thiết kế của khoá học, hoặc chưa muốn tốt nghiệp vì có nhu cầu học cải thiện để nâng hạng xếp loại tốt nghiệp).

8. Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Quản lý văn hóa

9. Đơn vị cấp bằng: Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa

II. MỤC TIÊU CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Mục tiêu tổng quát:

Đào tạo cử nhân ngành Quản lý văn hóa có kiến thức về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật; kiến thức về công nghệ thông tin và ngoại ngữ; kiến thức lý thuyết toàn diện, chuyên sâu và kiến thức thực tế về ngành Quản lý văn hóa; có khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ vào thực tiễn một cách chủ động và sáng tạo; có năng lực tự chủ, tự chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm nghề nghiệp; rèn luyện kỹ năng học tập suốt đời và năng lực nghiên cứu khoa học; có khả năng khởi nghiệp đóng góp cho sự phát triển của văn hóa Việt Nam và hội nhập quốc tế.

2. Mục tiêu cụ thể:

- PO1: *Hiểu* biết kiến thức về khoa học tự nhiên, khoa học xã hội nhân văn, chính trị và pháp luật, công nghệ thông tin, ngoại ngữ và các vấn đề đương đại vào hoạt động nghề nghiệp.

- PO2: *Trang bị kiến thức, kỹ năng* thực hành nghề nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý văn hóa tại các cơ quan công lập, tổ chức và doanh nghiệp; có kỹ năng giao tiếp ứng xử cần thiết để thực hiện các nhiệm vụ của nghề.

- PO3: *Hình thành năng lực* tự chủ tự chịu trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm với cộng đồng trong hoạt động nghề nghiệp và tự chịu trách nhiệm với nghề về chất lượng và hiệu quả công việc theo kế hoạch đã lập ra; hướng dẫn truyền bá phổ biến kiến thức thuộc ngành đào tạo. Năng lực tự nghiên cứu, tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ với định hướng nghề nghiệp.

- PO4: *Rèn luyện* kiến thức kỹ năng học tập suốt đời, năng lực tự nghiên cứu, tác phong chuyên nghiệp, khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ vào thực tiễn một cách chủ động và sáng tạo, biết cách tiếp cận các thành tựu khoa học kỹ thuật mới, các giá trị văn hóa và khả năng khởi nghiệp góp cho sự phát triển của Văn hóa Việt Nam và hội nhập quốc tế.

III. NỘI DUNG CHUẨN ĐẦU RA

1. Kiến thức

- PLO1.1: *Hiểu* kiến thức về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, công nghệ thông tin, ngoại ngữ, kiến thức chuyên sâu của ngành và các vấn đề đương đại vào hoạt động **quản lý các lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật**.

- PLO1.2: *Vận dụng* kiến thức chuyên sâu về tổ chức quản lý về văn hóa trong hoạch định, tổ chức, điều hành các hoạt động văn hóa của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

- PLO1.3: *Phân tích* các vấn đề chuyên sâu về lĩnh vực văn hóa để phục vụ các hoạt động thực tiễn, giải quyết hiệu quả các tình huống cụ thể trong cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp; đánh giá được chất lượng công tác tổ chức, quản lý các hoạt động văn hóa tác động đến sự phát triển kinh tế xã hội.

2. Kỹ năng

- PLO2.1: *Vận dụng* tư duy phản biện và sáng tạo vào nghiên cứu và giải quyết các vấn đề trong quản lý nhà nước về văn hoá một cách hiệu quả.

- PLO2.2. *Vận dụng* phù hợp các kiến thức, phương pháp, kỹ năng thu thập, phân tích và xử lý thông tin trong nghiệp vụ quản lý văn hóa và các vấn đề của thực tiễn nghề nghiệp.

- PLO2.3. *Phân tích* các vấn đề chuyên sâu về nghiệp vụ quản lý văn hóa; thực hiện thành thạo các quy trình tổ chức và điều hành sự kiện văn hóa nghệ thuật, biểu diễn nghệ thuật trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp.

3. Mức độ tự chủ và trách nhiệm của người học

- PLO3.1. *Đáp ứng* được mức độ tự chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm với cộng đồng về hoạt động nghề nghiệp, thực hiện tuân thủ luật pháp về văn hóa nghệ thuật và nguyên tắc nghề nghiệp trong môi trường làm việc.

- PLO3.2. *Giữ gìn* đạo đức nghề nghiệp, có trách nhiệm xã hội và thực hiện trách nhiệm về chất lượng và hiệu quả công việc; hướng dẫn truyền bá phổ biến kiến thức thuộc ngành đào tạo.

- PLO3.3. *Thực hiện* thói quen tự học, tự nghiên cứu, cập nhật kiến thức và kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn với định hướng nghề nghiệp.

4. Năng lực

- PLO4.1. *Năng lực phản biện* các kiến thức và phương pháp quản lý văn hóa cũ, lạc hậu, hình thành các giải pháp thay thế phù hợp trong điều kiện mới. Vận dụng hiểu biết trong rèn luyện kỹ năng học tập suốt đời, năng lực tự nghiên

cứu, tác phong chuyên nghiệp, khả năng vận dụng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ vào thực tiễn một cách chủ động và sáng tạo.

- PLO4.2. *Năng lực nghiên cứu, quan sát, phân tích* thực trạng quản lý văn hóa để làm cơ sở đề xuất các giải pháp triển khai phù hợp, hiệu quả.

- PLO4.3. *Năng lực đánh giá* công việc của bản thân, đồng nghiệp và điều chỉnh kế hoạch làm việc phù hợp với thực tiễn; chủ động và sáng tạo, biết cách tiếp cận các thành tựu khoa học kỹ thuật mới, các giá trị văn hóa và khả năng khởi nghiệp góp cho sự phát triển của văn hóa Việt Nam và hội nhập quốc tế.

IV. VỊ TRÍ VIỆC LÀM CỦA NGƯỜI HỌC SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Làm nhân viên tại các tổ chức, doanh nghiệp văn hóa nghệ thuật thuộc khu vực nhà nước, tư nhân hay các tổ chức, doanh nghiệp văn hoá nghệ thuật có yếu tố nước ngoài.

- Làm chuyên viên/cán bộ tại các cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa; các đơn vị sự nghiệp văn hóa; các tổ chức chính trị - xã hội từ trung ương đến địa phương.

- Làm nhân viên, cán bộ quản lý tại các công ty tổ chức sự kiện, công ty truyền thông du lịch, các điểm vui chơi, giải trí, bộ phận marketing, gây quỹ và tìm tài trợ, quan hệ công chúng, quản lý nhân sự, quản lý dự án của các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Có thể làm việc độc lập cho các chương trình, sự kiện hay dự án văn hóa nghệ thuật...

V. KHẢ NĂNG HỌC TẬP, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ SAU KHI TỐT NGHIỆP

- Tự học tập, nghiên cứu khoa học theo chuyên ngành đào tạo.

- Học thêm ngành đại học thứ 2 những ngành có cùng các môn xét tuyển như: Quản lý Nhà nước, Luật, Chính trị học, Báo chí, Công tác xã hội, Du lịch...

- Học sau đại học ở các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.

VI. CÁC CHƯƠNG TRÌNH, TÀI LIỆU THAM KHẢO

Các CTĐT và tài liệu đã tham khảo, đối sánh để rà soát, điều chỉnh, xây dựng CDR của chương trình đào tạo Đại học ngành Quản lý Văn hóa, gồm:

1. Chương trình đào tạo

- Chuẩn đầu ra của CTĐT đại học ngành Quản lý văn hóa Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.

- Chuẩn đầu ra của CTĐT đại học ngành Quản lý văn hóa Trường Đại học Đồng Tháp.

- Chuẩn đầu ra của CTĐT đại học ngành Quản lý văn hóa Trường Đại học

Hạ Long.

2. Tài liệu tham khảo

- *Công văn số 2196/BGDĐT- GDDH* ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo.

- *Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT* ngày 22/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về việc Quy định về chuẩn CTĐT; xây dựng, thẩm định và ban hành CTĐT các trình độ của giáo dục đại học.

- *Quyết định số 1982/QĐ-TTg* ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Khung trình độ Quốc gia Việt Nam.

- *Lệnh Giáo dục số 43/2019/QH14* ngày 14/6/2019 của Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- *Quyết định số 1330/QĐ-ĐVTD* ngày 01/11/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa./.

TRƯỞNG KHOA

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Lê Thị Thảo

TRƯỞNG BỘ MÔN

(Ký và ghi rõ họ tên)



TS. Lê Thị Thảo